

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HS-ST

Ngày: 20-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hương.

2. Bà Nguyễn Thu Hiền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Cà Thị Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở UBND xã KL, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A P** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 01/01/1976, tại huyện MCh, tỉnh YB; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản HL, xã KL, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 04/12; con ông Giàng A S (đã chết) và bà Vàng Thị S, sinh năm 1933; vợ Vàng Thị Ch, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 20 tháng 9 năm 2010 bị Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 15 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 19/5/2022 bị cáo chấp hành xong. Hiện chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không. Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; bị tạm giam từ ngày 09/10/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự:

Cộng đồng dân cư bản HL, xã KL, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vàng A Ch, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Bản HL, xã KL, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Đại diện Hạt kiểm lâm huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên:

Ông **Lò Văn Ph**, Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm huyện ĐBĐ, phụ trách địa bàn xã KL, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng A P:*

Bà **Lê Thị Diệu** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2022, Giàng A P chấp hành án phạt tù xong trở về địa phương sinh sống đã được trưởng bản HL mời tham gia các cuộc họp về bảo vệ rừng tại nhà văn hóa của bản. P được cán bộ Kiểm lâm địa bàn và chính quyền địa phương giải thích về việc không được đốt rừng, chặt phá rừng, kể cả đất làm nương cũ đã có cây gỗ mọc lên. Từ năm 2022 đến năm 2024, gia đình P đã được trưởng bản bản HL, xã KL, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng 02 lần, lần 1 năm 2022 được phát một bộ bàn ghế ăn cơm và năm 2024 là 400.000 đồng. Khoảng giữa tháng 3/2024, do không có đất canh tác nên Giàng A P đi lên khu vực nương cũ của gia đình tại khoảnh 9 tiểu khu 771 thuộc bản HL đã bỏ hoang được hơn 10 năm để chặt phá cây lấy đất canh tác. Khi lên đến nơi, P thấy khu vực chưa có ai chặt phá, có nhiều cây gỗ có đường kính bé nhất từ 5-8 cm, lớn nhất từ 25-27cm và thảm thực vật nên đã dùng 01 con dao phát để chặt phá các cây gỗ và cây bụi với diện tích bị chặt là 3.678 m² thuộc rừng phòng hộ. Giàng A P chặt trong 03 ngày liên tiếp sau đó chờ khô rồi đốt lấy đất canh tác trồng lúa. Ngày 11/4/2024, khi P chưa kịp đốt thì tổ công tác Hạt Kiểm lâm huyện Điện Biên Đông phối hợp với Ủy ban nhân dân xã KL tiến hành kiểm tra rừng tại khu vực bản HL thì phát hiện hành vi chặt phá rừng của P.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/5/2024, Hạt kiểm lâm huyện Điện Biên Đông phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành khám nghiệm hiện trường. Sử dụng máy GPS đo khép kín để xác định diện tích rừng bị phá là 3.678m² thuộc lô 01, khoảnh 9 tiểu khu 771 quy hoạch rừng phòng hộ đã được UBND huyện Điện Biên Đông giao đất, giao rừng cho Cộng đồng dân cư bản HL, xã KL quản lý từ năm 2014 theo Quyết định số 2458/QĐ- UBND ngày 03/10/2014 của UBND huyện Điện Biên Đông. Tiến hành đo đạc ghi nhận những cây gỗ bị phá không có khả năng phục hồi với tổng số lượng cây là 110 cây.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 22/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Điện Biên Đông kết luận: Gỗ bị thiệt hại gồm các loại gỗ nhóm V, VI, VII tổng khối lượng là 11,608 mét khối, có giá trị 16.412.600 đồng. Đối với mức độ thiệt hại về môi trường rừng do phá rừng không có căn cứ tính giá trị thiệt hại.

Tại bản Kết luận giám định số 02/KL-GĐ ngày 06/12/2024 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên xác định: Diện tích bị phá là 3.678m² (được khổng chế bởi 47

điểm tọa độ theo Hệ tọa độ VN200, kinh tuyến trực 103 độ, múi chiều 3 độ) thuộc khoảnh 9, Tiểu khu 771, bản HL, xã KL, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là rừng tự nhiên thuộc loại rừng phòng hộ. Vị trí diện tích rừng bị chặt phá 3.678m² thuộc khoảnh 9, Tiểu khu 711 (theo bản đồ giao đất giao rừng và bản đồ quy hoạch 3 loại rừng); Trạng thái rừng tự nhiên thứ sinh gỗ núi đất lá rộng thường xanh và nửa rụng lá nghèo kiệt (trữ lượng từ 10m³ đến 50m³/ha) ký hiệu là TXK.

Tại Biên bản làm việc với Kiểm lâm địa bàn: Ông Lò Văn Phương được phân công phụ trách địa bàn xã KL, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên trình bày: Từ năm 2022 cho đến nay, trong thời gian phụ trách địa bàn xã KL, huyện Điện Đông, hàng năm đều tham mưu cho UBND xã KL tổ chức họp triển khai các nội dung giao đất, giao rừng và chỉ rõ cho bà con nhân dân biết các vị trí đã được quy hoạch làm rừng phòng hộ và rừng sản xuất trong các bản thuộc xã KL, trong đó có bản HL. Thành phần tham gia gồm đại diện UBND xã, trưởng bản các bản và nhân dân bản đều tham gia đầy đủ, trong các cuộc họp ông đã triển khai các văn bản, Quyết định, Kế hoạch về công tác giao đất, giao rừng cho cá nhân và cộng đồng dân cư. Tiền chi trả môi trường rừng được thực hiện chi trả hàng năm theo quy định, việc sử dụng số kinh phí này do các bản họp thống nhất theo sổ tay của Quỹ bảo vệ rừng tỉnh cấp.

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa đại diện của Cộng đồng dân cư bản HL, xã KL ông Vàng A Chổng có ý kiến: Cộng đồng dân cư bản HL được Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông giao đất, giao rừng cho cộng đồng dân cư theo Quyết định số: 2458/QĐ-UBND, ngày 03/10/2014 và được điều chỉnh theo Quyết định số 65/QĐ-UBND, ngày 03/9/2020, trong đó có tiểu khu 711, khoảnh 9, lô 1 là rừng phòng hộ. Hàng năm các hộ dân cư của bản HL đều được tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng và được chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo là rõ ràng, gây thiệt hại cho Nhà nước nên yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Nhà nước.

Tham gia phiên tòa, ông Lò Văn Ph, Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm huyện Điện Biên Đông, phụ trách địa bàn xã KL, huyện Điện Biên Đông trình bày: Khu rừng mà bị cáo Giàng A P phá là 3.678m² thuộc lô 01, khoảnh 9 tiểu khu 771 quy hoạch rừng phòng hộ đã được UBND huyện Điện Biên Đông giao đất, giao rừng cho Cộng đồng dân cư bản HL, xã KL quản lý từ năm 2014 theo Quyết định số 2458/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của UBND huyện Điện Biên Đông. Tiến hành đo đạc ghi nhận những cây gỗ bị phá không có khả năng phục hồi với tổng số lượng cây là 110 cây, gỗ bị thiệt hại gồm các loại gỗ nhóm V, VI, VII tổng khối lượng là 11,608 mét khối. Ông Phương là Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn xã KL, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ông Phương đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, do người dân thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã có hành vi hủy hoại rừng.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSNP ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A P về tội: “*Hủy hoại rừng*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A P cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 243 Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A P từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội: *“Huỷ hoại rừng”*.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao phát lưỡi sắt, cán gỗ trong đó: Lưỡi dao dài 26cm, cán dao dài 54cm, đã có dấu hiệu han rỉ.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Giàng A P phải bồi thường thiệt hại cho Nhà nước số tiền 16.412.600 đồng (*Mười sáu triệu, bốn trăm mười hai nghìn, sáu trăm đồng*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 4 Điều 243 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Giàng A P: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Giàng A P để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Giàng A P bị truy tố thấy rằng:

Khoảng giữa tháng 3 năm 2024, tại khu vực rừng trong khoảnh 9 tiểu khu 771, thuộc bản HL, xã KL, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Giàng A P có hành vi dùng 01 con dao phát chặt hạ 3.678 m² rừng phòng hộ, mục đích để đốt lấy đất làm nương, gây thiệt hại về gỗ là 11,608 mét khối (nhóm V, VI, VII), có giá trị 16.412.600 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Giàng A P đã phạm vào tội: *“Huỷ hoại rừng”* theo Điểm c Khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm c, Khoản 1, Điều 243 của Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác huỷ hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 3.000 mét vuông (m²) đến dưới 7.000 mét vuông (m²);...”

[2]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng rừng được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng

đến môi trường rừng, là nguyên nhân dẫn đến thiên tai và biến đổi khí hậu, gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 20 tháng 9 năm 2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 15 năm tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, ngày 19/5/2022 bị cáo chấp hành xong. Tuy nhiên, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích tại Bản án số: 31/2010/HS-ST ngày 20/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Như vậy, bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: *“Tái phạm”* theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đối với bị cáo Giàng A P về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sông có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung Theo quy định tại Khoản 4 Điều 243 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp.

[8]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã gây thiệt hại về rừng thuộc sở hữu Nhà nước. Do đó căn cứ Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Khoản 1 Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Giàng A P phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Nhà nước số tiền 16.412.600 đồng.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao phát lưỡi sắt, cán gỗ trong đó: Lưỡi dao dài 26cm, cán dao dài 54cm, đã có dấu hiệu han rỉ là dụng cụ của bị cáo Giàng A P dùng để phá rừng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 11,608 mét khối (nhóm V, VI, VII), sau khi thực nghiệm điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Điện Biên Đông đã bàn giao cộng đồng bản HL, xã KL quản lý, trông coi để số gỗ, củi trên tự phân hủy và tái tạo lại môi trường là có căn cứ.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã KL, huyện Điện Biên Đông là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 243; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Giàng A P** phạm tội: “ *Hủy hoại rừng*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Giàng A P** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 09/10/2024).

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Khoản 1 Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Giàng A P phải bồi thường thiệt hại cho Nhà nước số tiền **16.412.600 đồng** (*Mười sáu triệu, bốn trăm mười hai nghìn, sáu trăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao phát lưỡi sắt, cán gỗ trong đó: Lưỡi dao dài 26cm, cán dao dài 54cm, đã có dấu hiệu han rỉ.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 23/01/2025 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Giàng A P.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/02/2025). Nguyên đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/02/2025)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện ĐBĐ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT CA huyện ĐBĐ;
- Bộ phận HSNV CA huyện ĐBĐ;
- Cơ quan THAHS CA huyện ĐBĐ;
- Chi cục THADS huyện ĐBĐ;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Giang